TÒA ÁN NHÂN DÂN. **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 01/2018/KDTM-PT
Ngày 22- 5- 2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Đặng Thị Tố Nga.

Các Thẩm phán Bà Nguyễn Thị Lụa.

Bà Trần Thị Hoà.

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu: Bà Trần Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLPT-KDTM ngày 12 tháng 2 năm 2018 về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

Do có kháng cáo của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2018 /QĐPT ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần kinh doanh xi măng MB.

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà CT1, chung cư Ngô Thì Nhậm, Phường HC, Quận HĐ, Thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Bùi Khắc L – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Đăng H, sinh năm 1963; ông Vũ Trung H, sinh năm 1975; ông Mai Thế A, sinh năm 1985 đều là

cán bộ phòng kinh doanh thuộc Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB (vắng mặt).

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Hoàng Quang H – Giám đốc. (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm 4, xã Đại Từ, huyện YL, tỉnh VP. (vắng mặt).

Người kháng cáo: Ông Hoàng Quang H – Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của người kháng cáo được tóm tắt như sau: Trong đơn khởi kiện ngày 01/10/2016 của Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB, người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Thế M và Mai Thế A trình bày: Ngày 02/1/2016 Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB (gọi tắt là Công ty xi măng MB) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM (gọi tắt là Công ty NM) có ký hợp đồng mua bán xi măng số 30/HĐKT.16. Nội dung hợp đồng tại điều 3 có ghi: "Công ty NM phải thanh toán tiền hàng vào ngày 05 của tháng tiếp theo".

Sau khi ký hợp đồng hai bên đã thực hiện theo nội dung đã ký kết, trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên giao, nhận hàng đều có viết phiếu giao, nhận hàng theo từng thời điểm và cùng ký nhận. Sau khi nhận hàng Công ty NM có thanh toán nhưng sau đó vẫn còn nợ chưa trả hết. Do đó từ tháng 05 năm 2016, Công ty xi măng MB đã tạm ngừng cấp xi măng để thu hồi số tiền còn nợ. Ngày 01/10/2016 hai bên có làm biên bản xác nhận công nợ và chốt nợ hết ngày 30/9/2016 (Công ty NM còn nợ Công ty xi măng MB số tiền là 1.976.433.000 đồng, Công ty xi măng MB yêu cầu Công ty NM thanh toán số tiền trên rất nhiều lần, nhưng Công ty NM vẫn không thực hiện trả nợ. Công ty xi măng MB cho rằng Công ty NM đã vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng về việc chậm thanh toán tiền hàng, nên đã khởi kiện ra Toà án để yêu cầu Công ty NM trả số tiền nợ là 1.976.433.000 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm trả từ tháng 01/2016 đến tháng 09/2016 theo lãi xuất ngân hàng BIDV quy định là 190.969.126 đồng. Tổng cộng là 2.167.402.126 đồng.

Bị đơn: Công ty NM đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Quang H cho rằng: Trước đây ông Nguyễn Đình T làm Giám đốc Công ty, đến ngày

22/11/2016 ông T chuyển nhượng Công ty xi măng MB sang cho ông Hoàng Quang H, ông H thừa nhận Công ty NM còn nợ tiền xi măng của Công ty xi măng MB là 1.976.433.000 đồng và số tiền lãi phải trả theo vi phạm hợp đồng theo lãi suất thỏa thuận là 190.969.126 đồng. Nhưng đối chiếu với các tài liệu do bên Công ty xi măng MB cung cấp ông thấy các phiếu xuất kho số 010053 ngày 11/3/2016; số 008131 ngày 16/11/2016; số 009672 ngày 12/3/2016; số 009421 ngày 06/3/2016; số 009631 ngày 11/3/2016; số 008106 ngày 14/01/2016 đều không có chữ ký, đóng dấu của Công ty NM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình T công nhận ông có ký kết hợp đồng kinh tế về mua bán xi măng với Công ty xi măng MB và cùng ký vào biên bản xác nhận công nợ ngày 01/10/2016 với Công ty xi măng MB. Tuy nhiên trong thời gian cung cấp xi măng, Công ty xi măng MB đã cung cấp một số xi măng Yên Bình chứ không phải xi măng Mai Sơn như thỏa thuận trong hợp đồng, ngoài lời khai, ông không cung cấp được tài liệu, chứng cứ về việc giao hàng không đúng chủng loại.

Tại bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM-ST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện NN, tỉnh LC đã quyết định: Căn cứ khoản 1 điều 30; điểm b khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điều 266; điều 271 và điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Căn cứ điều 50; điều 85 và điều 306 Luật thương mại năm 2005; điều 438 Bộ luật Dân sự năm 2005 tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB: Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB số tiền là 2.5679.717.043 đồng gồm: 1.976.433.000 đồng tiền nợ chưa thanh toán và 1.90.969.126 đồng tiền lãi chậm trả tính đến ngày 30/9/2016 và 402.313.917 đồng tiền lãi chậm thanh toán từ 01/10/2017 đến ngày 08/1/2018 sau khi án có hiệu lực.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/1/2018 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM có kháng cáo toàn bộ bản án số 01/2018/KDTM-ST ngày 08/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện NN, tỉnh LC với nội dung:

-Trong đơn khởi kiện của Công ty cổ phần xi măng MB nêu: Từ tháng 05/2016 đã ngừng việc cấp hàng để thu hồi nợ, nhưng đến ngày 10, 13/9/2016 công ty xi măng MB vẫn xuất hoá đơn, như vậy lượng hàng nhận nợ theo hoá

đơn và số hàng đã giao là không khớp nhau, ngoài ra một số chứng cứ Công ty xi măng Miền Bắc cung cấp không hợp lệ.

-Hợp đồng số 30 có 02 điều 3 và có nội dung khác nhau. Mặt khác kể từ ngày phát sinh công nợ, bên A không có văn bản thống nhất việc tính lãi xuất đối với công nợ của bên B và không có văn bản đôn đốc thanh toán. Đề nghị Toà án xem xét việc lập hoá đơn trong hồ sơ để xác minh công nợ giữa hai công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Hợp đồng số 30/HĐKT.16 ngày 02/1/2016 giữa Công ty cổ phần xi măng MB và Công ty NM đã được hai bên ký kết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty NM đã vi phạm điều 03 của hợp đồng về việc: Không thực hiện việc thanh toán tiền hàng vào ngày 05 hàng tháng. Sau đó hai bên đã có biên bản xác nhận nợ vào ngày 01/10/2016. Công ty xi măng MB đã đôn đốc yêu cầu bên Công ty NM phải thanh toán số tiền còn nợ và tiền lãi xuất chậm trả là 2.167.403.126 đồng là có căn cứ.

[2] Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý vụ án và giải quyết theo đúng quy định của Bộ luật dân sự và Bộ luật tố tụng dân sự, Luật thương mại năm 2005. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM phải trả cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB số tiền 2.569.171.043 đồng gồm gồm: 1.976.433.000 đồng tiền nợ chưa thanh toán và 1.90.969.126 đồng tiền lãi chậm trả tính đến ngày 30/9/2016 và 402.313.917 đồng tiền lãi chậm thanh toán từ 01/10/2017 đến ngày 08/1/2018 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm và có kháng cáo toàn bộ bản án số 01/2018/KDTM-ST ngày 08/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện NN, tỉnh LC, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo nội dung đơn kháng cáo.

[3] Toà án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án và tiến hành hoà giải, tại biên bản hoà giải ngày 09/4/2018 Công ty xi măng MB cùng Công ty NM và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thoả thuận về giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB tổng số tiền là 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng chẵn). Tại buổi hoà giải ngày 09/4/2018 Công ty NM đã chuyển trả cho Công ty xi măng MB 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), xác nhận Công ty cổ phần xi măng MB đã nhận được 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Số tiền còn lại 1.000.000.000 đồng Công ty TNHHTMDV và xây dựng NM sẽ trả chậm nhất ngày 24/4/2018, sau khi Công ty cổ phần KD xi măng MB nhận số tiền còn lại là 1.000.000.000 đồng, Công ty cổ phần KD xi măng MB thông báo để Toà án nhân dân tỉnh LC được biết, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh LC sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM - ST ngày 08/1/2018 của Toà án nhân dân huyện NN, Công nhận sự thoả thuận của các bên.

[4] Về án phí: Công ty NM nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự có giá ngạch là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng chẵn).

Đến ngày 02/5/2018 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ và xây dựng NM đã chuyển trả số tiền còn lại là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB, Công ty xi măng MB xác nhận đã nhận đủ số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Tổng cộng ngày 09/4/2018 và ngày 02/5/2018 Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB đã nhận đủ 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng chẵn) từ Công ty NM chuyển sang.

[5] Tại phiên toà phúc thẩm nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM – ST ngày 08/1/2018 của Toà án nhân dân huyện NN, tỉnh LC, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự theo nội dung đã thoả thuận tại biên bản hoà giải ngày 09/4/2018.

[6] Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và về giải quyết nội dung vụ án đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 05, Điều 228, Điều 300, Điều 306, Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM-ST ngày 08/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện NN, tỉnh LC, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự theo biên bản hoà giải ngày 09/4/2018 cụ thể: Công ty NM có trách nhiệm trả số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Công ty MB, Công ty MB xác nhận đã nhận đủ 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) từ Công ty NM. Áp dụng điều 147 /BLTTDS năm 2015, khoản 2 Điều 3 Pháp lệnh về án phí, lệ phí năm 2009

Công ty NM chịu toàn bộ án phí dân sự có giá nghạch, không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả lại 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty cổ phần xi măng MB, hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy: Sự thoả thuận giữa Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ vào Điều 128, Điều 300, Điều 306, Điều 308, Điều 309 /Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM – ST ngày 08/1/2018 của Toà án nhân dân huyện NN, tỉnh LC, công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 147/BLTTDS năm 2015, khoản 2 Điều 30 Pháp lệnh số 10/2009 về án phí, lệ phí Toà án ngày 27/2/2009, Công ty TNHHTM và xây dựng NM chịu toàn bộ tiền án phí dân sự có giá ngạch là 36.000.000 đồng, không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 30; Điều 05, Điều 228, Điều 300, Điều 308, Điều 309 /Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1, Chấp nhận kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM, sửa bản án sơ thẩm số 01/2018/KDTM-ST ngày 08/1/2018 của Tòa án nhân dân huyện NN, tỉnh LC. Công nhận sự thoả thuận giữa Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB số tiền là 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng chẵn). Xác nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và xây dựng NM đã chuyển trả 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB, Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB đã nhận đủ số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) theo chứng từ chuyển tiền ngày 09/4/2018 và ngày 02 tháng 5 năm 2018.

2. Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM chịu toàn bộ tiền án phí dân sự có giá ngạch là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng), không phải chịu án phí phúc thẩm.

Hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty cổ phần kinh doanh xi măng MB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0002040 ngày 11 tháng 11 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NN, tỉnh LC.

Hoàn trả số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và xây dựng NM theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0002962 ngày 22/1/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NN, tỉnh LC.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (22/5/2018).

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh LC;*
- *TAND huyện NN;*
- *CCTHADS H. NN;*
- *Các đương sự;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *Lưu HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚc THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Tố Nga